

Số: 04/2013/QĐ-UBND

Gia Lai, ngày 22 tháng 01 năm 2013

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc ban hành Quy định quản lý công tác tổ chức, cán bộ,
công chức, viên chức nhà nước thuộc tỉnh Gia Lai**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

*Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân năm 2003;
Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân và Ủy ban
nhân dân năm 2004;*

*Căn cứ Luật Cán bộ, công chức năm 2008, Luật Viên chức năm 2010 và
các văn bản hướng dẫn thi hành;*

*Căn cứ các văn bản pháp luật của Nhà nước về quản lý công tác tổ chức,
bộ máy và trên cơ sở tình hình thực tiễn của địa phương;*

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Nội vụ,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo quyết định này Quy định quản lý công tác tổ chức, cán bộ, công chức, viên chức nhà nước thuộc tỉnh Gia Lai.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành sau 10 ngày kể từ ngày ký và thay thế Quyết định số 89/2004/QĐ-UB ngày 22/7/2004 của Ủy ban nhân dân tỉnh Gia Lai về việc ban hành quy định quản lý công tác nội vụ ở tỉnh.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Nội vụ, Giám đốc các Sở, Trưởng các ban, ngành, đơn vị sự nghiệp thuộc UBND tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện, thị xã, thành phố, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như điều 3;
- VP Chính phủ; Bộ Nội vụ;
- Bộ Tư pháp (Cục KTVBQPPL);
- Thường trực TU (B/cáo);
- TT HĐND tỉnh; TT UBNDTQVN tỉnh;
- Ban Tổ chức Tỉnh ủy;
- Đơn vị sự nghiệp, doanh nghiệp NN trực thuộc tỉnh;
- Chi cục Kiểm lâm; Chi cục QLTT;
- Trường Cao đẳng Nghề Gia Lai;
- VPĐoàn ĐBQH và HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- CB, website tỉnh;
- Lưu: VT, NC.

**TM.ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH
CHỦ TỊCH
(Đã ký)**

Phạm Thế Dũng

QUY ĐỊNH
QUẢN LÝ CÔNG TÁC TỔ CHỨC, CÁN BỘ, CÔNG CHỨC, VIÊN CHỨC
NHÀ NƯỚC THUỘC TỈNH GIA LAI

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 04/2013/QĐ-UBND ngày 22/01/2013
của Ủy ban nhân dân tỉnh Gia Lai)*

Chương I
NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Nguyên tắc quản lý tổ chức, cán bộ, công chức, viên chức nhà nước

1. Bảo đảm sự lãnh đạo của Đảng, sự quản lý Nhà nước, thực hiện nguyên tắc tập trung, dân chủ đi đôi với phát huy trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị. UBND tỉnh thống nhất quản lý công tác tổ chức, cán bộ, công chức, viên chức ở tỉnh và phân cấp thẩm quyền gắn với phân công trách nhiệm giải quyết từng công việc cho thủ trưởng cơ quan, đơn vị trực thuộc tỉnh và UBND các huyện, thị xã, thành phố (sau đây gọi chung là cấp huyện).

2. Công tác quản lý tổ chức, cán bộ, công chức, viên chức thực hiện đúng pháp luật và Quy định này về nguyên tắc, đối tượng, phạm vi, tiêu chuẩn, điều kiện, trình tự, thủ tục, hồ sơ; chịu sự lãnh đạo của cấp ủy Đảng có thẩm quyền theo quy định của Đảng.

3. Tăng cường trách nhiệm, quyền hạn cho các sở, ban, ngành tỉnh, các đơn vị sự nghiệp trực thuộc UBND tỉnh, UBND cấp huyện nhằm phát huy quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm trong công tác quản lý tổ chức, cán bộ, công chức, viên chức.

4. Các sở, ban, ngành tỉnh, các đơn vị sự nghiệp trực thuộc UBND tỉnh, UBND cấp huyện căn cứ những nội dung công việc về công tác tổ chức, cán bộ, công chức, viên chức được phân công, phân cấp, chủ động thực hiện đảm bảo đúng chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước và các quy định của tỉnh.

Điều 2. Phạm vi và đối tượng điều chỉnh

1. Quy định phân cấp quản lý về tổ chức bao gồm: thẩm quyền thành lập, sáp nhập, chia tách, đình chỉ hoạt động, giải thể các cơ quan hành chính, các đơn vị sự nghiệp, tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức chính trị - xã hội nghề nghiệp, tổ chức xã hội (gọi chung là tổ chức hội), các tổ chức tư vấn.

2. Quy định phân cấp quản lý cán bộ, công chức, viên chức bao gồm: tuyển dụng, sử dụng, nhận xét, đánh giá, quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng, bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, miễn nhiệm, từ chức, điều động, tiếp nhận, chuyển chuyển, biệt phái, luân chuyển, chuyển đổi vị trí công tác, thực hiện các chính sách tiền lương, bổ nhiệm, miễn nhiệm ngạch, nâng ngạch, chuyển ngạch, kỷ luật, nghỉ hưu, thôi

việc, thay đổi, thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức, thống kê số lượng, chất lượng đối với cán bộ, công chức, viên chức, công chức xã, phường, thị trấn.

3. Quản lý biên chế hành chính, sự nghiệp do ngân sách Nhà nước cấp.

4. Quy định này áp dụng đối với tổ chức, cán bộ, công chức, viên chức thuộc:

a) Các cơ quan hành chính thuộc UBND tỉnh, các cơ quan hành chính thuộc UBND cấp huyện.

b) Các đơn vị sự nghiệp thuộc UBND tỉnh, thuộc các sở, ban, ngành tỉnh, thuộc UBND cấp huyện.

c) UBND xã, phường, thị trấn (sau đây gọi chung là cấp xã).

d) Các tổ chức hội có giao biên chế.

đ) Các doanh nghiệp Nhà nước, công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên do Nhà nước làm chủ sở hữu, doanh nghiệp có vốn góp của Nhà nước thuộc tỉnh quản lý.

e) Các Ban quản lý dự án (chỉ gồm cán bộ, công chức, viên chức thuộc biên chế Nhà nước được cử sang làm việc, giữ các chức vụ Trưởng ban, phó trưởng ban, kế toán trưởng).

Chương II **THẨM QUYỀN CỦA ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH**

Điều 3. Công tác tổ chức bộ máy

1. Thành lập, sáp nhập, hợp nhất, giải thể, chia tách các cơ quan hành chính thuộc UBND tỉnh, thuộc UBND cấp huyện (theo quy định của Chính phủ); các phòng, đơn vị trực thuộc sở, ban, ngành, tổ chức tư vấn, tổ chức phối hợp liên ngành cấp tỉnh; hội có phạm vi hoạt động trên địa bàn tỉnh.

2. Thành lập, tổ chức lại, giải thể đơn vị sự nghiệp công lập, gồm: Đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh theo hướng dẫn của Bộ quản lý ngành và của Bộ Nội vụ; đơn vị sự nghiệp công lập khác trực thuộc cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh theo quy định của luật chuyên ngành.

Đề nghị Thủ tướng Chính phủ và các bộ, ngành chức năng quyết định thành lập, tổ chức lại, giải thể đơn vị sự nghiệp công lập thuộc UBND tỉnh theo thẩm quyền pháp luật quy định.

3. Thống nhất để UBND cấp huyện thành lập, tổ chức lại, giải thể đơn vị sự nghiệp công lập thuộc UBND cấp huyện theo quy định của pháp luật.

4. Trình Chính phủ điều chỉnh địa giới hành chính, chia tách, sáp nhập, nâng cấp đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã; Điều chỉnh, chia tách, thành lập thôn, làng, tổ dân phố.

5. Thành lập, chia tách, sáp nhập, giải thể, xếp hạng, chuyển đổi hình thức sở hữu các doanh nghiệp Nhà nước, công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên

do Nhà nước làm chủ sở hữu, doanh nghiệp có vốn góp của Nhà nước thuộc tỉnh quản lý.

6. Quy định cơ cấu tổ chức bộ máy, chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của các cơ quan hành chính, các đơn vị sự nghiệp thuộc UBND tỉnh trên cơ sở quy định của Chính phủ và hướng dẫn của các bộ, ngành chức năng.

7. Thực hiện quản lý nhà nước đối với các cơ quan, tổ chức, đơn vị của Trung ương đóng trên địa bàn tỉnh theo quy định của pháp luật.

Điều 4. Quản lý biên chế hành chính, sự nghiệp

1. Chỉ đạo và giao biên chế hành chính các cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh, UBND cấp huyện; biên chế đơn vị sự nghiệp thuộc UBND tỉnh, đơn vị sự nghiệp thuộc sở, đơn vị sự nghiệp thuộc UBND cấp huyện; chỉ đạo thực hiện chế độ tài chính đối với đơn vị sự nghiệp có thu.

2. Quyết định số lượng cụ thể công chức cấp xã theo quy định của Chính phủ và Bộ Nội vụ; hướng dẫn việc kiêm nhiệm một số chức danh để bảo đảm các lĩnh vực công tác ở cấp xã.

Điều 5. Quản lý cán bộ, công chức, viên chức

1. Quy định thi tuyển, xét tuyển công chức, viên chức, quy chế tuyển dụng công chức cấp xã; quy định thi nâng ngạch công chức; quy định xét chuyển chức danh nghề nghiệp, thi hoặc xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức.

2. Quản lý cán bộ, công chức, viên chức:

a) Bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, miễn nhiệm, bãi nhiệm, giáng chức, cách chức, từ chức, luân chuyển, điều động, tiếp nhận, thuyên chuyển, biệt phái, nâng lương, chuyển ngạch, thăng hạng, thay đổi chức danh nghề nghiệp, bổ nhiệm ngạch, đào tạo, bồi dưỡng, kỷ luật, cho thôi việc, nghỉ hưu, đánh giá đối với: cán bộ, công chức, viên chức thuộc diện quản lý của Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Thường trực Tỉnh ủy sau khi có thông báo của Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Thường trực Tỉnh ủy (gồm cả: cấp trưởng, cấp phó đơn vị sự nghiệp trực thuộc UBND tỉnh; cấp trưởng, cấp phó các Trường Cao đẳng, Trường trung cấp thuộc tỉnh; Giám đốc Bệnh viện Đa khoa tỉnh); công chức, viên chức ngạch chuyên viên cao cấp và tương đương; Chủ tịch Hội đồng thành viên, Chủ tịch công ty, kiểm soát viên công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên do Nhà nước làm chủ sở hữu, người được cử làm đại diện chủ sở hữu phần vốn Nhà nước tại doanh nghiệp có vốn góp của Nhà nước (theo quy định của Luật Doanh nghiệp và các văn bản hướng dẫn thi hành).

Cho chủ trương đối với các chức danh: cấp trưởng các chi cục, ban thuộc sở; giám đốc, phó giám đốc, kế toán trưởng công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên do Nhà nước làm chủ sở hữu; hiệu trưởng trường trung học phổ thông, hội đồng trường các cơ sở giáo dục trực thuộc, hội đồng quản trị, chủ tịch hội đồng quản trị, hiệu trưởng, phó hiệu trưởng các cơ sở giáo dục ngoài công lập, bao gồm cả các trường cao đẳng, đại học tư thục đóng trên địa bàn tỉnh.

b) Phê chuẩn kết quả bầu các thành viên UBND cấp huyện; điều động, đình chỉ công tác, miễn nhiệm, cách chức Chủ tịch, Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện (sau khi có thông báo của Thường trực Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy); phê chuẩn việc miễn nhiệm, bãi nhiệm các thành viên của UBND cấp huyện theo quy định của pháp luật.

c) Phê duyệt quy hoạch, kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức của tỉnh; quyết định cử cán bộ, công chức, viên chức ra nước ngoài học tập, tham quan, công tác; quyết định hoặc cho phép cán bộ, công chức, viên chức đi đào tạo sau đại học.

d) Phê duyệt cơ cấu ngạch công chức; tiêu chuẩn chức danh cán bộ lãnh đạo, quản lý và tiêu chuẩn cán bộ, công chức; cơ cấu, tiêu chuẩn, vị trí việc làm, chức danh nghề nghiệp viên chức, viên chức quản lý.

đ) Bổ nhiệm, miễn nhiệm ngạch thanh tra viên; nâng ngạch chuyên viên chính và tương đương; thăng hạng chức danh nghề nghiệp đối với viên chức hạng II; nâng bậc lương trước thời hạn đối với công chức, viên chức do lập thành tích xuất sắc trong thực hiện nhiệm vụ theo quy định của pháp luật.

e) Tiếp nhận, tuyển dụng công chức đối với các trường hợp đặc biệt trong tuyển dụng công chức, xét tuyển đặc cách đối với viên chức theo quy định của pháp luật; xét chuyển cán bộ, công chức cấp xã thành công chức từ cấp huyện trở lên.

g) Chỉ đạo thanh tra, kiểm tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo về quản lý tổ chức, cán bộ, công chức, viên chức theo quy định của pháp luật.

3. Những công việc khác thuộc thẩm quyền theo quy định của pháp luật.

Chương III

THẨM QUYỀN CỦA SỞ, BAN, NGÀNH, ĐƠN VỊ SỰ NGHIỆP TRỰC THUỘC ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Điều 6. Thẩm quyền của Sở Nội vụ

1. Tham mưu, đề xuất UBND tỉnh giải quyết các công việc về tổ chức, cán bộ, công chức, viên chức thuộc thẩm quyền UBND tỉnh nêu tại chương II Quy định này và các quy định khác của pháp luật có liên quan.

2. Theo dõi, hướng dẫn sử dụng biên chế hành chính, sự nghiệp.

3. Tổ chức, phối hợp tuyển dụng công chức, viên chức theo quy định của UBND tỉnh.

4. Thoả thuận bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, miễn nhiệm, bãi nhiệm, giáng chức, cách chức, từ chức đối với các chức danh: cấp phó chi cục, phó ban, cấp trưởng, cấp phó đơn vị sự nghiệp trực thuộc sở; trưởng phòng sở, trưởng phòng của đơn vị sự nghiệp thuộc UBND tỉnh; cấp phó các trường trung học phổ thông, các trường Cao đẳng, trường trung cấp thuộc sở; cấp phó Bệnh viện Đa khoa tỉnh; trưởng phòng và tương đương, trưởng đơn vị sự nghiệp thuộc UBND cấp huyện (trừ hiệu trưởng các trường thuộc UBND cấp huyện), trưởng ban quản lý dự án đầu tư và xây dựng thuộc sở, thuộc UBND cấp huyện.

5. Tiếp nhận, điều động công chức, viên chức giữa các sở, ban, ngành tỉnh, giữa các huyện, giữa sở với huyện, từ các cơ quan đảng, đoàn thể sang cơ quan Nhà nước và ngược lại, điều chuyển từ công chức sang viên chức, giải quyết cho công chức, viên chức vào và ra khỏi biên chế hành chính, sự nghiệp từ ngạch chuyên viên chính và tương đương trở xuống (trừ các chức danh thuộc thẩm quyền của UBND tỉnh nêu tại Điều 5 Quy định này).

6. Chuyển ngạch công chức từ ngạch chuyên viên chính và tương đương trở xuống, thay đổi chức danh nghề nghiệp viên chức từ hạng II trở xuống (trừ các chức danh thuộc thẩm quyền của UBND tỉnh nêu tại Điều 5 Quy định này).

7. Thỏa thuận nâng lương thường xuyên, phụ cấp thâm niên nghề đối với công chức ngạch chuyên viên chính và tương đương, viên chức hạng II và tương đương (trừ các chức danh thuộc thẩm quyền của UBND tỉnh nêu tại Điều 5 Quy định này).

8. Thanh tra, kiểm tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo, xử lý và đề xuất xử lý vi phạm về công tác tổ chức, cán bộ, công chức, viên chức theo quy định của pháp luật.

9. Thực hiện thẩm quyền theo Điều 7 Quy định này đối với công tác tổ chức, cán bộ, công chức, viên chức thuộc phạm vi quản lý của Sở Nội vụ; khi quyết định đối với cán bộ, công chức, viên chức thuộc thẩm quyền quản lý của Sở Nội vụ theo các trường hợp nêu tại khoản 4, khoản 7 Điều 6 Quy định này không cần có văn bản thỏa thuận của Sở Nội vụ, song vẫn phải thực hiện đầy đủ các quy trình, thủ tục khác theo quy định.

10. Giải quyết các công việc khác do UBND tỉnh giao.

Điều 7. Các sở, ban, ngành, đơn vị sự nghiệp trực thuộc UBND tỉnh có thẩm quyền thực hiện công tác tổ chức, cán bộ, công chức, viên chức thuộc phạm vi quản lý của cơ quan, đơn vị mình như sau:

1. Đề nghị giải quyết các công việc về công tác tổ chức, cán bộ, công chức, viên chức thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND tỉnh (thông qua Sở Nội vụ tổng hợp, thẩm định trước khi trình UBND tỉnh) và thẩm quyền giải quyết của Sở Nội vụ.

2. Xây dựng và ban hành quy chế hoạt động của cơ quan, đơn vị mình; quy chế hoạt động của cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp trực thuộc; cơ cấu bên trong của các cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp trực thuộc.

3. Cho phép đơn vị sự nghiệp trực thuộc thực hiện chế độ tài chính đối với đơn vị sự nghiệp có thu theo quy định của pháp luật.

4. Sử dụng biên chế hành chính, sự nghiệp được phê duyệt đảm bảo đúng quy định.

5. Tuyển dụng công chức sau khi UBND tỉnh phê duyệt kết quả tuyển dụng, tập sự, bổ nhiệm ngạch công chức; Tuyển dụng viên chức theo quy định của UBND tỉnh, tập sự, bổ nhiệm chức danh nghề nghiệp viên chức; hủy bỏ kết quả tuyển dụng khi người được tuyển dụng vi phạm quy định; chấm dứt hợp đồng làm

việc đối với viên chức; quản lý viên chức đối với đơn vị sự nghiệp công lập được giao quyền tự chủ hoàn toàn theo quy định của pháp luật.

6. Bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, miễn nhiệm, từ chức, điều động, thay đổi vị trí việc làm viên chức, luân chuyển, cách chức, giáng chức, kỷ luật, bồi thường vật chất, thôi việc, nghỉ hưu, nâng lương, phụ cấp thâm niên nghề, đào tạo, bồi dưỡng, quản lý hồ sơ, quản lý sử dụng cán bộ, công chức, viên chức (trừ các trường hợp thuộc thẩm quyền của UBND tỉnh và Sở Nội vụ). Đối với các trường hợp quy định tại khoản 4 và khoản 7 Điều 6 Quy định này, các sở, ban, ngành, đơn vị sự nghiệp trực thuộc UBND tỉnh gửi hồ sơ đề nghị Sở Nội vụ thỏa thuận và được quyết định sau khi có văn bản thỏa thuận của Sở Nội vụ.

Việc điều động công chức, thay đổi vị trí việc làm viên chức theo quy định tại khoản này thực hiện trong nội bộ biên chế được giao của các sở, ban, ngành, đơn vị sự nghiệp trực thuộc UBND tỉnh nhưng không làm thay đổi chức trách theo ngạch công chức, chức danh nghề nghiệp viên chức.

7. Đánh giá, giải quyết khiếu nại, tố cáo đối với cán bộ, công chức, viên chức theo thẩm quyền quản lý và theo quy định của pháp luật.

8. Thủ trưởng đơn vị sự nghiệp trực thuộc UBND tỉnh ngoài việc thực hiện thẩm quyền theo quy định tại các khoản 1,2,3,4,5,6,7 điều này; Thủ trưởng đơn vị sự nghiệp trực thuộc sở, ban, ngành tỉnh được giao: ký hợp đồng làm việc đối với những người được tuyển dụng trong biên chế được giao; ký hợp đồng làm việc theo quy định đối với viên chức không thuộc biên chế Nhà nước (đối với đơn vị sự nghiệp thực hiện chế độ tài chính sự nghiệp có thu); quyết định tập sự, phân công, bố trí công tác cho viên chức phù hợp yêu cầu vị trí việc làm và chức danh nghề nghiệp viên chức; sắp xếp lại viên chức để nâng cao chất lượng hoạt động của đơn vị; hợp đồng thuê, khoán lao động đối với những công việc không cần thiết bố trí biên chế thường xuyên; thực hiện quản lý đối với cán bộ, công chức, viên chức thuộc biên chế Nhà nước được cử sang làm việc tại các đơn vị sự nghiệp có thu do Nhà nước quyết định thành lập.

Điều 8. Thẩm quyền của một số cơ quan, đơn vị có tính chất đặc thù theo quy định của pháp luật

1. Ngoài các nội dung nêu tại điều 7 Quy định này, Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo thực hiện công tác quản lý tổ chức, cán bộ, công chức, viên chức thuộc phạm vi quản lý của Sở Giáo dục và Đào tạo theo quy định tại Quyết định số 83/QĐ-UBND ngày 06/3/2012 của UBND tỉnh Về việc quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, tổ chức bộ máy của Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Gia Lai.

2. Chi cục trưởng Chi cục Kiểm lâm tỉnh trực thuộc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn thực hiện công tác tổ chức, cán bộ, công chức, viên chức thuộc phạm vi quản lý của Chi cục Kiểm lâm theo quy định tại Quyết định số 326/QĐ-UBND ngày 17/6/2009 của UBND tỉnh Về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, tổ chức bộ máy của Chi cục Kiểm lâm tỉnh; chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Hạt Kiểm lâm, Đội Kiểm lâm cơ động và phòng cháy, chữa cháy rừng thuộc Chi cục Kiểm lâm tỉnh.

3. Chi cục trưởng Chi cục Quản lý thị trường thuộc Sở Công thương thực hiện công tác tổ chức, cán bộ, công chức, viên chức thuộc phạm vi quản lý của Chi cục Quản lý thị trường theo quy định tại Nghị định số 27/2008/NĐ-CP ngày 13/3/2008 của Chính phủ Về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 10/CP ngày 23/01/1995 của Chính phủ về tổ chức, nhiệm vụ và quyền hạn của Quản lý thị trường.

4. Hiệu trưởng Trường Cao đẳng nghề Gia Lai thuộc UBND tỉnh thực hiện công tác tổ chức, cán bộ, công chức, viên chức thuộc phạm vi quản lý theo quy định của Điều lệ trường Cao đẳng Nghề Gia Lai, được phê duyệt theo Quyết định số 01/QĐ-UBND ngày 02/01/2013 của UBND tỉnh; khi quyết định đối với các trường hợp theo quy định tại khoản 4 và khoản 7 Điều 6 Quy định này, phải gửi hồ sơ đề nghị Sở Nội vụ thỏa thuận và được quyết định sau khi có văn bản thỏa thuận của Sở Nội vụ.

Chương IV **THẨM QUYỀN CỦA ỦY BAN NHÂN DÂN CẤP HUYỆN**

Điều 9. UBND cấp huyện có thẩm quyền thực hiện công tác tổ chức, cán bộ, công chức, viên chức thuộc phạm vi quản lý của cấp mình như sau:

1. Đề nghị giải quyết các công việc về công tác tổ chức, cán bộ, công chức, viên chức thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND tỉnh (thông qua Sở Nội vụ tổng hợp, thẩm định trước khi trình UBND tỉnh) và thẩm quyền giải quyết của Sở Nội vụ.

2. Xây dựng và ban hành quy chế hoạt động của UBND cấp huyện; quy chế hoạt động của cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp trực thuộc; cơ cấu bên trong của các cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp trực thuộc.

3. Quyết định thành lập, tổ chức lại, giải thể đơn vị sự nghiệp công lập thuộc UBND cấp huyện sau khi có ý kiến thống nhất của UBND tỉnh bằng văn bản; Cho phép thành lập đối với các trường ngoài công lập (bao gồm cả các cơ sở giáo dục có sự tham gia đầu tư của các tổ chức, cá nhân nước ngoài), trung tâm học tập cộng đồng thuộc thẩm quyền quản lý; Cho phép đơn vị sự nghiệp trực thuộc thực hiện chế độ tài chính đối với đơn vị sự nghiệp có thu.

4. Phê chuẩn kết quả bầu các thành viên của UBND cấp xã; điều động, đình chỉ công tác, miễn nhiệm, cách chức Chủ tịch, Phó Chủ tịch UBND cấp xã; phê chuẩn việc miễn nhiệm, bãi nhiệm các thành viên của UBND cấp xã theo quy định của pháp luật.

5. Sử dụng biên chế hành chính, sự nghiệp được phê duyệt đúng quy định.

6. Quyết định tuyển dụng công chức sau khi UBND tỉnh phê duyệt kết quả tuyển dụng, tập sự, bổ nhiệm ngạch công chức; tuyển dụng viên chức theo quy định của UBND tỉnh, tập sự, bổ nhiệm chức danh nghề nghiệp viên chức; tuyển dụng công chức cấp xã theo quy chế của UBND tỉnh, tập sự, bổ nhiệm ngạch công chức cấp xã; hủy bỏ kết quả tuyển dụng khi người được tuyển dụng vi phạm quy định; chấm dứt hợp đồng làm việc đối với viên chức; Quản lý viên chức đối với đơn vị sự nghiệp công lập được giao quyền tự chủ hoàn toàn.

7. Bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, miễn nhiệm, từ chức, điều động, thay đổi vị trí việc làm viên chức, luân chuyển, cách chức, giáng chức, kỷ luật, bồi thường vật chất, thôi việc, nghỉ hưu, nâng lương, phụ cấp thâm niên nghề, đi học, quản lý hồ sơ, quản lý sử dụng cán bộ, công chức, viên chức (trừ các trường hợp thuộc thẩm quyền của Ủy ban nhân dân tỉnh và Sở Nội vụ). Quyết định đối với các trường hợp đã có chủ trương của Ủy ban nhân dân tỉnh và Sở Nội vụ. Đối với các trường hợp quy định tại khoản 4 và khoản 7 Điều 6 Quy định này, UBND cấp huyện gửi hồ sơ đề nghị Sở Nội vụ thỏa thuận và quyết định sau khi có văn bản thỏa thuận của Sở Nội vụ.

Việc điều động công chức, thay đổi vị trí việc làm viên chức nêu tại khoản này thực hiện trong nội bộ biên chế được giao cho UBND cấp huyện nhưng không làm thay đổi chức trách theo ngạch công chức, chức danh nghề nghiệp viên chức.

8. Quyết định công nhận hội đồng trường các cơ sở giáo dục trực thuộc; công nhận, không công nhận hội đồng quản trị, chủ tịch hội đồng quản trị, hiệu trưởng, phó hiệu trưởng các cơ sở giáo dục ngoài công lập thuộc quyền quản lý của UBND cấp huyện.

9. Tiếp nhận, điều động, chuyển công chức cấp xã.

10. Đánh giá, giải quyết khiếu nại, tố cáo đối với cán bộ, công chức, viên chức theo thẩm quyền quản lý và theo quy định của pháp luật.

Điều 10. Giao Thủ trưởng đơn vị sự nghiệp trực thuộc UBND cấp huyện:

1. Ký hợp đồng làm việc đối với những người được tuyển dụng trong biên chế được giao; ký hợp đồng làm việc theo quy định đối với viên chức không thuộc biên chế Nhà nước (đối với đơn vị sự nghiệp thực hiện chế độ tài chính sự nghiệp có thu); tập sự, phân công, bố trí công tác cho viên chức phù hợp yêu cầu vị trí việc làm và chức danh nghề nghiệp viên chức; sắp xếp lại viên chức để nâng cao chất lượng hoạt động của đơn vị; hợp đồng thuê, khoán lao động đối với những công việc không cần thiết bố trí biên chế thường xuyên.

2. Thực hiện quản lý đối với cán bộ, công chức, viên chức thuộc biên chế Nhà nước được cử sang làm việc tại các đơn vị sự nghiệp có thu do Nhà nước thành lập.

Chương V ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 11. Chế độ báo cáo, thống kê

1. Các sở, ban, ngành, đơn vị sự nghiệp thuộc UBND tỉnh, UBND cấp huyện có trách nhiệm báo cáo thống kê số lượng, chất lượng cán bộ, công chức, viên chức thuộc thẩm quyền quản lý (bao gồm cả cán bộ, công chức cấp xã) về Sở Nội vụ để theo dõi, tổng hợp báo cáo cấp có thẩm quyền theo quy định.

2. Các quyết định về công tác tổ chức, cán bộ, công chức, viên chức phải gửi đầy đủ về Sở Nội vụ chậm nhất là 15 ngày kể từ ngày ban hành để theo dõi, kiểm tra tính pháp lý.

3. Sở Nội vụ tổng hợp, báo cáo, thống kê công tác tổ chức, cán bộ, công chức, viên chức chung cho toàn tỉnh, báo cáo UBND tỉnh và Bộ Nội vụ theo quy định.

Điều 12. Tổ chức thực hiện

1. Căn cứ quy định này và các văn bản quy định liên quan của Trung ương, của tỉnh, Sở Nội vụ theo dõi, kiểm tra, thanh tra việc tổ chức thực hiện và báo cáo UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh.

2. Trong quá trình tổ chức thực hiện nếu có vướng mắc, Thủ trưởng các sở, ban, ngành tỉnh, đơn vị sự nghiệp trực thuộc UBND tỉnh, Chủ tịch UBND cấp huyện phản ánh về Sở Nội vụ tổng hợp, trình UBND tỉnh xem xét, bổ sung, sửa đổi cho phù hợp./.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH
CHỦ TỊCH
(Đã ký)

Phạm Thế Dũng